

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 210/2023/HS-PT
Ngày: 28-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: - Mai **Văn Hùng Cường**

- Ông **Võ Ngọc Giàu**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Hoàng Hà Phan** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Kiến Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 200/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Kim N, do có kháng cáo của bị cáo Lê Kim N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Kim N, ngày năm 01/01/1979 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Mua bán; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12

Con ông Lê Văn T và bà Võ Thị Ngọc L ;

Vợ: Chị Lê Thị Kim L1 (đã ly hôn) và có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/2021 bị Công an huyện C xử phạt về hành vi không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn cơ quan y tế, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 09/10/2022 cho đến nay.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 bị cáo không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ, ngày 29/9/2022, tại Quán cà phê, bida “Hoa nở về đêm” do Lê Kim Y, sinh năm 1983, cư trú ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang làm chủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang Trần Văn Anh M đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 bạch ny lon hàn kín xung quanh có viền đỏ một đầu kích thước 8x5cm bên trong có 08 bạch ny lon gồm: 05 bạch ny lon hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu viền đỏ bên trong có chứa ma túy, và 03 bạch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh có viền xanh một đầu bên trong có chứa ma túy, có cùng kích thước 2 x 1,5 cm, được niêm phong (ký hiệu gói số 01). Thu giữ 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen của Trần Văn Anh M.

Tiến hành khám xét tại khu vực phía sau nhà của Lê Kim Y, thu giữ:

Tại bồn tiểu thứ hai từ ngoài vào thu giữ 01 khẩu trang màu đen bên trong có chứa 01 bạch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu, viền đỏ một đầu kích thước (7x4) cm có chứa ma túy được niêm phong (ký hiệu gói số 02).

Tại khu vực nhà bếp thu giữ 01 cân điện tử màu trắng kích thước 12 x 6 cm, dây 1,5 cm (không có pin) được để trong một đoạn kim loại dùng làm giá đỡ bồn chứa nước.

Trong thùng sộp để trên lòng bằng kim loại (lòng nhốt gà) thu giữ 47 ống thủy tinh được quấn trong giấy carton, kích thước 20 cm, đường kính 0,5 cm.

Cạnh hàng rào bằng kim loại thu giữ 02 nỏ thủy tinh và 01 ống thủy tinh được đựng trong túi vải hiệu Karahouse.

Tại khu vực sân vườn thu giữ 02 dao tự chế gồm 01 dao dài 75cm, lưỡi dài 27 cm, rộng 5 cm, mũi dao cong, cán gỗ dài 48 cm, dài 9,3 cm; một dao dài 68 cm, lưỡi dao dài 46 cm nơi rộng nhất 7 cm, nơi hẹp nhất 4 cm, cán gỗ dài 18cm;

Trong rổ nhựa màu đen thu giữ 01 cái bóp màu xanh trắng bên trong có 02 nỏ thủy tinh.

Tại khu vực sân vườn thu giữ 01 một bình bằng thủy tinh có chân đế bằng nhựa.

Cạnh vách tường phía trước phòng của Lê Kim N thu giữ trong túi nhựa màu đen 02 cân điện tử gồm: 01 cân điện tử có kích thước 7,5 x 4cm, ký hiệu

1*CR2032Bateri và một cân điện tử có chữ JAPAN Technology đều không có pin.

Phía trước bên trái phòng ở của Lê Kim N từ ngoài đi vào thu giữ 01 hộp nhựa màu trắng có kích thước 9 x 9,5 x 8 cm, bên trong có chứa 37 bịch ny lon màu trắng, hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu, có viền đỏ một đầu kích thước 2,5 x 2 cm bên trong không chứa gì; 101 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu viền xanh một đầu, có kích thước 2 x 2 cm, bên trong không chứa gì.

Phía trước bên phải phòng ở của Lê Kim N từ ngoài đi vào thu giữ: 01 túi nhựa màu đỏ bên trong có chứa 13 nỏ thủy tinh.

** Bên trong phòng ngủ của Lê Kim N thu giữ:*

Cạnh cửa ra vào thu giữ 01 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy, 01 hột quẹt gas, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen. Dưới chân bàn thu giữ 01 cây dũa 03 khúc bằng kim loại dài 63cm, đường kính rộng nhất 0,5 cm, hẹp nhất là 01 cm, 01 bịch khẩu trang màu đen.

Trên bàn nhựa màu xanh trong phòng Lê Kim N cạnh cửa nhà vệ sinh thu giữ 01 ly nhựa màu trắng bên trong có chứa 71 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu có viền đỏ một đầu bên trong không chứa gì, có nhiều kích thước khác nhau lớn nhất 7,5 x 4 cm, nhỏ nhất 2 x 1,5 cm và 53 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh, có khe bóp hở một đầu có viền xanh một đầu, bên trong không chứa gì, có nhiều kích thước khác nhau.

Tại kệ để đồ tầng dưới cùng từ dưới lên cạnh tủ đồ trong phòng Lê Kim N thu giữ 01 hộp màu đen hiệu MVW bên trong có 61 bịch nylon màu trắng, hàn kín xung quanh có viền màu xanh một đầu; 08 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu viền màu đỏ một đầu, tất cả đều có kích thước 2 x 2cm, bên trong không chứa gì, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 ống nhựa dài 7 cm hàn kín một đầu nhọn một đầu, màu trắng thu ở tầng trên cùng của kệ nhựa.

Trong học tủ bên phải từ ngoài vào, thứ hai từ trên xuống của tủ đồ trong phòng Lê Kim N thu giữ 02 dao tự chế màu đen, có kích thước giống nhau, dài 28 cm, cán bằng kim loại màu đen dài 14,5 cm, lưỡi dao rộng 1,5 cm, mũi nhọn lưỡi sắc.

Kiểm tra trên người Lê Kim N thu giữ tiền Việt Nam: 22.662.000 đồng, gồm mệnh giá từ 2.000 đồng đến 500.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10 YUAN; 01 tờ tiền mệnh giá 100 REPUBLIKANGPILIPNAS; 07 tờ tiền mệnh giá 02 Dollars; 07 tờ tiền mệnh giá 01 Dollars.

** Tại khu vực nhà ở L, phòng số 02 từ ngoài vào phát hiện đối tượng Tô Vũ D, thu giữ các đồ vật gồm:*

01 dao bấm tự chế bằng kim loại, cán gồm hai thân dài 13cm, rộng 2,5 cm, dài 01 cm, lưỡi rộng nhất 2,5 cm, dài 12 cm, lưỡi nhọn sắt, dạng dao xép;

01 súng dạng bút, thân bằng kim loại màu vàng, trắng dài 9,5 cm, thân tròn, đường kính rộng nhất 1,5 cm, đường kính hẹp nhất 1,2 cm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng;

01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Quốc B, sinh ngày 27/7/1999, đăng ký thường trú ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Số tiền 1.980.000 đồng.

Trong cốp xe mô tô biển số 63P1 – 385.32 của Lê Kim Y thu giữ 01 cây dù 03 khúc dài 65cm thân tròn, đường kính rộng nhất 03 cm, hẹp nhất 01 cm.

Kết luận giám định số 104/KL-KTHS ngày 01/10/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Gói 1 (ký hiệu gói số 01): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,6740 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,6657 gam, mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0083 gam).

Kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 02/10/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Gói 2 (ký hiệu gói số 02) mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng là 3,2430 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 5812/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: súng sử dụng dùng để bắn được với các loại đạn cỡ (9 x 22) mm, hiện tại súng có đủ các bộ phận chính và bắn được đạn nổ. Cây súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Tiến hành giám định 01 bịch ny lon hàn kín xung quanh có viền đỏ một đầu kích thước 8x5 cm (ký hiệu số 104 là mẫu sau giám định) thu giữ trên tay trái của Trần Văn Anh M và 01 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu, viền đỏ một đầu kích thước (7x4) cm (ký hiệu số 105 là mẫu sau giám định thu giữ tại bồn tiểu thứ 2 từ ngoài vào được để trong khẩu trang màu đen) để giám định có trùng với mẫu gen Lê Kim N, Trần Văn Anh M. Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có kết luận số 5824/KL-KTHS ngày 25/11/2022 kết luận: trên các mẫu gửi giám định có tế bào người. Phân tích AND từ các mẫu tế bào này được các kiểu gen không đủ để truy nguyên do mẫu kém.

Quá trình điều tra làm rõ, trong thời gian từ tháng 8 năm 2022, Trần Văn Anh M nhiều lần giúp Lê Kim N bán ma túy cho nhiều con nghiện, nhưng không nhớ rõ họ tên địa chỉ. Trong ngày 27/9/2022, N bán 01 bạch ma túy cho Huỳnh Hồng K với giá 199.000 đồng, nhận tiền thông qua hình thức chuyển khoản. Đến ngày 28/8/2022 Lê Kim N, tiếp tục liên hệ một người tên C (không rõ họ tên địa chỉ) ở C, giá tiền 2.400.000 đồng đem về quán cà phê “Hoa nở về đêm” thuộc ấp T, xã N, huyện C và cùng Trần Văn Anh M chia số ma túy còn lại vào 12 bạch nhỏ gồm: 05 bạch ny lon có viên màu xanh một đầu, 07 bạch ny lon có viên màu đỏ một đầu bên trong đều có ma túy để bán cho các con nghiện. N đưa ra giá bán ma túy từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/ 01 bạch ma túy, khi có người mua ma túy thì N điện thoại cho M để mô tả đặc điểm của người mua, giá tiền để M biết giao ma túy, hình thức trả tiền trực tiếp cho M hoặc chuyển khoản vào Ngân hàng S, mang tên Lê Kim N.

Sáng ngày 29/9/2022 Lê Kim N đưa cho M 01 bạch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu có viên đỏ một đầu bên trong có chứa 12 bạch ny lon màu trắng bên trong đều có ma túy để M bán ma túy. M đã 04 lần bán ma túy cho Lê Nhật T1 (Trường cá biển) sinh năm 1997, đăng ký thường trú ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang, với giá 400.000 đồng; bán cho Huỳnh Hồng K (K2), sinh năm 1997, đăng ký thường trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang với giá 300.000 đồng; chú T1 (không rõ họ tên địa chỉ) với giá 400.000 đồng và bán cho Phan Văn N1, sinh năm 1997, đăng ký thường trú: ấp H, xã N, huyện C với giá 300.000 nghìn đồng theo sự chỉ đạo của N. Tổng cộng thu được số tiền 1.400.000 đồng, M đưa cho N cất giữ, còn lại 08 bạch ny lon bên trong có chứa ma túy M chưa bán được thì bị Công an vào bắt quả tang.

Đối với Tô Vũ D trong các ngày 22-23/9/2022; 26-27/9/2022; 29/9/2022, D hai lần giúp N giao ma túy bên trong gói thuốc lá hiệu Jet cho Trần Minh T2 (Q), sinh năm 1995, ngụ ấp T, xã N, huyện C; L. D 01 lần giúp M giao ma túy để trong gói thuốc lá hiệu Jet cho Huỳnh Hồng K (K2) thu 200.000 đồng đưa lại cho M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Lê Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Kim N 10 (mười) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022;

Phạt tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 04 năm 2023, bị cáo Lê Kim N có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận ma túy là của bị cáo mua về để sử dụng, trong đó có giao cho M và D giữ hộ không có mua bán. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh đầy đủ qua các tài liệu thu thập được, qua lời trình bày của những người có liên quan. Tuy nhiên tại cấp sơ thẩm, kể cả phúc thẩm bị cáo chưa thành khẩn khai báo, chưa thật sự ăn năn hối lỗi. Với ý thức và thái độ như trên cùng với mức độ nghiêm trọng của hành vi cũng như hậu quả trong vụ án, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo N không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Kim N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Kim N cho rằng ma túy là của bị cáo mua về để sử dụng, có giao cho M và D giữ hộ và tự bán, bị cáo không biết. Riêng số tiền chuyển khoản là tiền bạn bè tự trả do bị cáo có chia lại ma túy cho họ. Theo lời trình bày tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn Anh M khai nhận, số ma túy bị cáo bị bắt quả tang là của bị cáo Lê Kim N, N đưa cho bị cáo M một bịch ny lon hàn kín xung quanh có viền đỏ một đầu kích thước 8x5cm bên trong có 08 bịch ny lon gồm: 05 bịch ny lon hàn kín xung quanh có khe bóp hở một đầu viền đỏ bên trong có chứa ma túy, và 03 bịch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh có viền xanh một đầu bên trong có chứa ma túy. Để bị cáo bán cho các con nghiện, bị cáo đã 04 lần bán cho các đối tượng Lê Nhật T1, Huỳnh Hồng K, chú T1 (không rõ họ tên) và Phan Văn N1 tổng cộng thu được số tiền 1.400.000 đồng bị cáo M đưa cho bị cáo N cất giữ, còn lại 08 bịch ny lon bên trong có chứa ma túy M chưa bán được thì bị Công an vào bắt quả tang.

Bị cáo Tô Vũ D khai nhận giao ma túy cho người mua giùm cho bị cáo Lê Kim N 02 lần. vào các ngày 22-23/9/2022; 26-27/9/2022. D 02 lần giúp N giao ma túy bên trong gói thuốc lá hiệu Jet cho Trần Minh T2 (Queo) và Lê Nhật T1

01 lần vào ngày 29/9/2022, giao ma túy giùm Trần Văn Anh M cũng để trong gói thuốc lá hiệu Jet cho Huỳnh Hồng K (K đại bàng) lấy 200.000 đồng đưa cho M.

Bị cáo Lê Kim N thừa nhận số ma túy bị bắt quả tang là của bị cáo, bị cáo đưa cho bị cáo Trần Văn Anh M cất để sử dụng. Chứ không có giao cho bị cáo M bán.

Mặc dù bị cáo Lê Kim N chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nhưng căn cứ vào lời khai và biên bản đối chất của bị cáo Lê Kim N, bị cáo Trần Văn Anh M, bị cáo Tô Vũ D và các con nghiện như Huỳnh Hồng K; Nguyễn Văn Q1, Trần Minh H, đều khai có mua ma túy của Lê Kim N sử dụng.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Tại quán café, bị cáo “Hoa nở về đêm” của Lê Kim Y và Lê Kim N là địa điểm tụ họp của các đối tượng để mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Lê Kim N là người đóng vai trò chính trong việc mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện sử dụng, bị cáo Trần Văn Anh M và bị cáo Tô Vũ D giúp sức cho bị cáo Lê Kim N mua bán trái phép chất ma túy.

Bản án sơ thẩm cũng đã xác định, trong quá trình điều tra có lúc bị cáo Lê Kim N thừa nhận hành vi mua bán ma túy, có lúc không thừa nhận. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chứng tỏ bị cáo chưa thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Kim N, tại cấp phúc thẩm bị cáo không bổ sung tài liệu, tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm. Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo đối với xã hội, thái độ của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Qua đó xác định bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội rất nghiêm trọng, thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương nói riêng mà cho toàn xã hội nói chung. Do đó mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Do vậy không có căn cứ để xem xét kháng cáo của bị cáo Lê Kim N.

[3] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Kim N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Lê Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Kim N 10 (mười) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

Phạt tiền 10.000.000 đồng.

2. Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại TG CA tỉnh TG;
- TANDhuyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Trung Hiếu